

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 34/2021/HSST

Ngày: 02/7/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Nguyễn Trọng Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Nga và bà Nguyễn Thị Phi Yến

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh Thư

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/HSST, ngày 08 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS, ngày 17/6/2021, đối với:

1. Bị cáo: Trần LC, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn Mỹ Hương, xã TM, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông: Trần Lĩnh Nhân và bà Nguyễn Thị Danh; vợ: Nguyễn Thị Hà; con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2008 bị Công an huyện Thanh Chương, xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Ngày 28/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, xử phạt 25 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”; chấp hành xong ngày 07/12/2015

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 11/5/2021 thì tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Bị hại: Bà Trần TL, sinh năm, 1958. Địa chỉ: Thôn Mỹ Lương, xã TM, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/5/2021, Trần LC trên đường đi đám cưới về do đã uống nhiều rượu nên có ghé vào nhà bà Trần TL, sinh năm 1958 ở thôn Mỹ Lương, xã TM, huyện Thanh Chương để thuê phòng trọ nghỉ. Bà L dẫn Cường vào phòng trọ rồi đi sang nhà mình để nghỉ. Khoảng 10-15 phút sau, thì Cường gọi bà L: “Gì ơi, sang nói chuyện cho vui”. Khi bà L đi sang, thì C nói: “Ta mần cấy cho vui gì hây” (ý rủ chị L quan hệ tình dục). C nói tiếp: “À mà mần cấy thì không có tiền đi Vinh” (ý nói nếu quan hệ tình dục với bà L thì C sẽ phải trả tiền và không đủ tiền để đi Vinh). Bà L nói với C: “Chơi thì chơi, mà không chơi thì thôi, để tiền mà đi Vinh” (ý nói nếu muốn quan hệ tình dục với bà L thì quan hệ còn không muốn thì thôi). Nghe vậy, C nói: “Hôm nay không đi Vinh thì mai đi cũng được, gì cho cháu chơi thì cháu có tiền bồi dưỡng cho gì” (ý nói bà L bán dâm cho C thì C sẽ trả tiền cho bà L). Bà L đồng ý bán dâm cho C. Sau đó, cả hai tự cởi quần áo và quan hệ tình dục với nhau. Khoảng 30 phút quan hệ xong, bà L dậy đi ra phòng tắm để vệ sinh, còn Cường dậy mặc quần áo. Trong quá trình mặc quần áo, thì C thấy 01 (một) sợi dây chuyền vàng của bà L rơi ở gối, nên C nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng khi bà L chưa vào, C lấy sợi dây chuyền bỏ vào túi quần của mình. Một lát sau, bà L đi vào, C rút ví đưa cho bà L 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng rồi nhanh chóng ra về. Khi về đến nhà tại thôn Mỹ Hương, xã TM, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Cường gặp Lê Công Tuấn A (*Sinh năm 1998, trú tại: xóm Liên Trường, xã Thanh Liên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An - là em rể của Cường*). Cường nhờ Tuấn A mang sợi dây chuyền lấy trộm được của bà L đưa đi bán (*Tuấn A không biết nguồn gốc sợi dây chuyền là do Cường trộm cắp mà có*). Tuấn Anh đồng ý. Tuấn A mang sợi dây chuyền đến tiệm vàng Vĩnh Tường Huy ở khối 2A, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An bán được 17.600.000 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tối cùng ngày, Tuấn A mang toàn bộ số tiền bán dây chuyền vàng đưa cho C. Toàn bộ số tiền này C đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 05/5/2021, Công an huyện Thanh Chương triệu tập Trần LC lên làm việc. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên Trần LC đã xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm sợi dây chuyền vàng của bà L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐG ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 9999, có nhiều mắt xích nối lại với nhau, có mặt hình quả tim, trên mặt khắc chữ P và chữ S, có trọng lượng 3,5 chỉ tại thời điểm bị mất trộm có giá là 18.025.000 đồng (*Mười tám triệu, không trăm, hai mươi lăm nghìn đồng*).

Người bị hại trình bày: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/5/2021 có một nam

đến thuê phòng trọ để ngủ trưa, sau đó khoảng 15 phút nam thanh niên gọi bà sang nói chuyện cho vui; khi bà sang thì nam thanh nói “ ta mượn cây gì hậy ”(ý nói là quan hệ tình dục), sau đó nam thanh niên nói, à mà mượn cây thì không có tiền đi Vinh, bà liền nói rửa thì thôi, để tiền mà đi Vinh, nam thanh niên thôi mai đi Vinh cũng được, bà nói lại đi chơi nhởi thì phải có tiền bồi dưỡng (ý nói nếu quan hệ tình dục thì phải trả tiền). Sau đó cả hai tự cởi quần áo và quan hệ tình dục, khoảng 30 phút quan hệ xong, bà vào rửa ráy và quay trở lại, thì nam thanh niên đưa cho bà 200.000 đồng và đi ra, sau đó bà sang phòng uống nước và sờ vào cổ thì không thấy sợi dây chuyền vàng đâu cả, bà đi sang phòng trọ tìm thì không thấy nên đã trình báo việc mất trộm, sợi dây chuyền vàng này là vàng 9999 có trọng lượng 3,5 chỉ. Nay bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ trị giá chiếc sợi dây chuyền vàng cho bà, bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do bị cáo đã nhận thức được sai trái việc làm của mình và xin lỗi bà, nên bà đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 38 ngày 08/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Trần LC, về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trần LC, từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu, nên không xem xét; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần LC, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với hiện trường; phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐG ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản.

Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 01/5/2021 tại nhà trọ bà Trần TL, sinh năm 1958, trú tại thôn Mỹ Lương, xã TM, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Trần LC đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 9999 có khối lượng 3,5 chỉ, trị giá 18.025.000 đồng của bà Trần TL.

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Trần LC, phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện đến đền bù thiệt hại đầy đủ cho người bị hại; sau khi phạm tội đã đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo; xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hậu quả thiệt hại về tài sản đã được khắc phục, lại có nơi cư trú rõ ràng; cho nên không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ, người bị hại không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần LC**, phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

2. Xử phạt bị cáo: Trần LC, 15 (mười lăm) tháng tù. Cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần LC cho UBND xã TM, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Trần LC phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương
- THA hình sự
- Chi cục THA dân sự TC
- UBND xã TM
- Bị cáo, Lưu VP, lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn